

Số: 809/2017/QĐHNGĐ-ST

Tân Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 601/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1982

Thường trú: 62/16 đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 22 đường D, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970

Thường trú: 62/16 đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: 22 đường D, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông H có trách nhiệm giao cháu Nguyễn Thị Phương U, sinh ngày 07/8/2002 cho bà T trực tiếp nuôi. Bà T có trách nhiệm giao Nguyễn Phúc Nam Gia K, sinh ngày 13/11/2007 cho ông H trực tiếp nuôi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) do bà T và ông H nộp, được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà T và ông H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0006400 ngày 20/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện N, tỉnh Bắc Giang (để ghi vào sổ hộ tịch): Giấy chứng nhận kết hôn số: 06, quyển số: 01, cấp ngày 22/8/2008;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Hương